| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN LỆ THỦY**<br>**TỈNH QUẢNG BÌNH** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số:88/2022/QĐST-HNGĐ | *Lệ Thủy, ngày 29 tháng 11 năm 2022* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 147/2022/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 10 năm 2022, giữa: Nguyên đơn chị Nguyễn Thị T, sinh năm 2000, trú tại: Xí nghiệp M, xã S, huyện L, tỉnh Quảng Bình và bị đơn anh Nguyễn Văn Q, sinh năm 1997, trú tai: Thôn X, xã H, huyện L, tỉnh Quảng Bình;

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 11 năm 2022,

## XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 11 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị T và anh Nguyễn Văn Q.

**2.** Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

a) Về nuôi con chung: Chị Nguyễn Thị T và anh Nguyễn Văn Q thỏa thuận vợ chồng có một con chung tên là Nguyễn Văn Ngọc H, sinh ngày 03/8/2020. Sau ly hôn, chị Nguyễn Thị T và anh Nguyễn Văn Q thỏa thuận giao con chung Nguyễn Văn Ngọc H cho chị Nguyễn Thị T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng; anh Nguyễn Văn Q có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con Nguyễn Văn Ngọc H mỗi tháng 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng), kể từ tháng 12 năm 2022 đến khi con đủ 18 tuổi. Anh Nguyễn Văn Q có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở việc thực hiện quyền này.

b) Về tài sản chung, nợ chung: Chị Nguyễn Thị T và anh Nguyễn Văn Q thống nhất thỏa thuận tự phân chia, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

c) Về án phí: Chị Nguyễn Thị T và anh Nguyễn Văn Q thỏa thuận giao chị Nguyễn Thị T chịu nộp 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng

đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện L, tỉnh Quảng Bình theo biên lai số 31AA/2021/0004532 ngày 06/10/2022. Chị Nguyễn Thị T đã nộp đủ án phí.

*Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.*

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***
- Các đương sự;
- VKSND huyện L;
- UBND xã H;
(Để ghi chú vào sổ hộ tịch, theo giấy CNKH số 21, kết hôn ngày 04/5/2020);
- Chi cục THADS huyện L;
- TAND tỉnh Quảng Bình;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VP.

**THẨM PHÁN**

***Nguyễn Thanh Hải***